

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Bà B. T. N. A và ông L. Tr. T thuận tình ly hôn, (Giấy chứng nhận kết hôn số 39, quyển số 01/2009 do Ủy ban nhân dân Phường 2, Quận 4, TP. Hồ Chí Minh cấp ngày 12/6/2009).

1.2. Về con chung: Cả hai xác nhận có 01 con chung tên L.A. K. N, sinh ngày 08/02/2010. Hai bên thỏa thuận: Giao con chung cho ông T trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục. Về cấp dưỡng nuôi con hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bà A có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được quyền cản trở, nhưng bà A không được lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con của người đang trực tiếp nuôi con.

Vì lợi ích của con khi có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định pháp luật, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con, hạn chế quyền của cha, mẹ đối với con chưa thành niên.

1.3. Về tài sản chung, nghĩa vụ chung: Bà A và ông T xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Bà B. T. N. A tự nguyện nộp toàn bộ lệ phí là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng. Số tiền này được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí mà bà A đã nộp là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng theo biên lai số AG/2014/0009739 ngày 13/12/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 4, bà A đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP. HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 4;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận 4;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Phương Thúy